

PHI VỤ BAY ĐÊM CẨM TỬ

Biệt đội 219 chúng tôi được biệt phái, tăng cường cho tuyến đầu lửa đạn, đóng trong căn cứ Không Quân Phú Bài (Nha Kỹ Thuật – Lôi hổ gọi là Căn Cứ Hành Quân Tiên Phương 1 – FOB 1 trong phi trường Phú Bài).

Sáng sớm, chúng tôi được lệnh chờ Thiếu tá Hải, phi đoàn phó từ Nha Trang ra nhận phi lệnh khẩn cấp. Ra đến Huế vào phòng họp của Bộ tư lệnh tiền phương (Quân Đoàn I) tôi cảm thấy lạnh người vì không khí nghiêm trọng của buổi họp. Bay theo Thiếu tá Hảo có Trung úy Hiệp, người bạn phi hành cùng phi đoàn, gốc từ binh chủng Biệt Động Quân chuyển qua. Chưa kịp chào hỏi, hai chúng tôi được chỉ định vào hàng ghế đầu ngồi nghe thuyết trình. Hai ông “trung úy nhì” được ngồi cùng với bao vị tướng tá, không khỏi mắt bình tĩnh.



Trước khi ban lệnh hành quân, vị Tư lệnh Bộ tư lệnh hành quân tiền phương kêu gọi tinh thần can đảm và sự hy sinh tuyệt đối của hai chúng tôi vì chuyến bay này lành ít dữ nhiều. Bộ Tổng Tham Mưu Quân đội VNCH đã hoạch định nhiều kế hoạch, nhưng tất cả đều khó thực hiện, cuối cùng chọn giải pháp sử dụng Phi đoàn 219 trực thăng, bay đêm thả người (quân biệt kích Lôi Hổ) vào Cổ thành Quảng Trị, đã bị địch chiếm đóng từ cuối tháng Tư năm 1972 (Mùa Hè Đỏ Lửa). Chúng tôi được chọn vì từ hai binh chủng chiến đấu chuyển sang: (tôi) Nhảy Dù và (Hiệp) Biệt Động Quân. Chúng tôi đã từng trải qua thời gian “trận địa”. Lệnh ban cho chúng tôi cũng vắn tắt “Các anh chỉ biết nhiệm vụ thả người và rải máy móc điện tử, đáp cạnh Cổ thành Quảng Trị, không cần biết lý do. Rất có thể, các anh sẽ bị bắn rơi trong phi vụ này vì hỏa lực phòng không của địch rất mạnh. Nhưng tôi hy vọng và tin tưởng vào tài năng, kinh nghiệm bay bổng của hai anh. Nếu chẳng may bị bắn rơi, hãy giả làm người dân chạy loạn, nên tôi yêu cầu các anh mặc thường phục và tất cả giấy tờ tùy thân gửi lại cho đơn vị trưởng. Nếu có mệnh hệ nào, chính phủ sẽ bảo bọc gia đình các anh sau này. Tôi kêu gọi tinh thần dũng cảm, sẵn sàng hy sinh trong thời điểm quan trọng này.”



Nhận lệnh hành quân, tuyệt đối phải thi hành một nhiệm vụ đầy nguy hiểm. Nhìn vào tấm bản đồ hành quân, từ sông Mỹ Chánh trở ra, Việt Cộng (chính quy Bắc Việt) đã chiếm được hoàn toàn, và mạng lưới phòng không dày đặc của địch. Để tránh hỏa lực phòng không của địch, không để chúng phát hiện kịp, chỉ một cách duy nhất là chúng tôi phải bay đêm, tắt hết đèn và bay thật thấp, thật nhanh. Một chuyến bay hoàn toàn không được

an toàn (an phi), ban đêm tắt đèn bay, dễ lạc nhau nếu bay xa, nếu bay gần dễ chạt vào đuôi trực thăng bay trước, và bay dưới cao độ thấp dễ chạt vào cây cối.

Chúng tôi tin tưởng vào phương thức bay của mình, chỉ sợ đáp nhầm lên đầu Việt Cộng... Trong phi vụ này, ông Phi đoàn phó cất Hiệp bay đầu chở người, tôi bay chiếc thứ hai chở máy móc truyền tin điện tử, rải dọc theo phi trình (lộ trình bay) từ phòng tuyến VNCH sông Mỹ Chánh ra đến Cỏ thành Quảng Trị, và bảo vệ cho Hiệp đáp xuống thả người.



Tự ái nghề nghiệp lúc đó đã khiến tôi có thái độ hơi bất mãn, lẽ ra tôi phải bay đầu (lead/dẫn đầu) vì về phi đoàn trước ông bạn Hiệp. Ông phó tinh ý nhận thấy, kéo tôi ra nói nhỏ, giải thích. “Anh nên biết trong phi vụ này, chiếc bay sau mới là chiếc quan trọng, đòi hỏi nhiều kinh nghiệm, khó khăn hơn nhiều. Tôi tin tưởng và xin anh phải cố gắng, bám thật sát Hiệp và yểm trợ cho anh ta tối đa trong mọi tình huống, nhất là không bao giờ bỏ rơi bạn bè.”



Nghe qua lời nhắn nhủ, giải thích của cấp chỉ huy đáng kính, tôi cảm thấy mát lòng, hối hận, thương bạn nhiều hơn và tự hứa là sẵn sàng hy sinh theo bạn nếu gặp chuyện chẳng may trong đêm nay. (điều đáng buồn là Hiệp bị rút máy bay, chết sau đó vài tháng.)

Chúng tôi tính độ dạt của gió, tốc độ, hướng bay, thời gian rồi vẽ phóng đồ phi vụ, chờ đêm đến sẽ cất cánh từ phi trường Tây Lộc (Huế), bay thẳng ra Hương Điền (Bộ tư lệnh Sư đoàn TQLC), sau đó chuyển hướng ra Cỏ thành Quảng

Tri. Bãi đáp là một nghĩa trang cạnh Cổ thành.

Chúng tôi phải ra phố mua sắm quần áo civil, dạo quanh phố như một tay cao bồi (Cowboy) Texas trước sự ngạc nhiên của nhiều người. Riêng tôi phải gọi về Đà Nẵng mang ra áo dưới phi hành mà tôi luôn trang bị đầy đủ dụng cụ mưu sinh thoát hiểm, nhất là khẩu Browning và mấy quả lựu đạn mini (nhỏ như quả ôi nhỏ). Tôi rất cần và thích loại lựu đạn (mini) này vì một lần thoát chết khi còn phục vụ trong Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù. Năm 1968, Tiểu đoàn đang đóng quân ở Tây Ninh. Thiếu tá Nguyễn Đình Bảo Tiểu đoàn phó ra lệnh cho Đại đội 91 ra nắm tuyến án ngữ cho Đại đội 92 di chuyển qua một khoảng đất trống bên phải, rất nguy hiểm. Tôi cùng người lính mang máy truyền tin, thêm hai người lính nữa nằm dưới một hố bom B-52, hướng vào bìa rừng đối diện quân bạn lúc trời xâm xâm tối. Tôi nghe máy báo cáo “thằng 2 sắp ra” (Đại đội 92), rồi trông thấy một toán lính đi ra, nhưng không đội nón sắt. Tôi gọi máy hỏi Đại úy Trương Dưỡng, Đại đội trưởng Đại đội 91. Ông Dưỡng gọi máy qua Đại đội 92 để khiển trách, nhưng không ngờ đó là toán quân Việt Cộng, chúng mặc áo rằn ri như Nhảy Dù nhưng không có nón sắt.

Chúng tôi tưởng chúng là quân bạn nên cứ để chúng tiến lại gần, và khi gần đến nơi, đám VC bắt đầu khai hỏa loạn xạ vào vị trí đơn vị Dù (thuộc Đại đội 91). May tôi đang nằm trong hố bom nên không sao, đạn bay vào Ban chỉ huy Đại đội 91 ở phía sau, làm nhiều người bị thương. Tôi lấy tay vạt đám cỏ tranh, trông thấy VC dàn hàng ngang, vừa bắn vừa hô to “hàng sống, chống chết”. Tôi báo tất cả bốn tên, ra lệnh cho binh sĩ chuẩn bị lựu đạn, chia hướng rồi chờ tôi ra lệnh ném cùng lúc, khi đám VC chỉ còn cách hơn 10 thước. Loạt lựu đạn nổ tung, chúng tôi chạy bán sống bán chết, ban đêm bị thất lạc người lính mang máy truyền tin, bị VC đuổi theo. Lính mình bị thương súng ống bỏ đầy đường rút lui, mãi gần sáng tôi mới mò về đến Bộ chỉ huy Tiểu đoàn. Nếu không có loạt lựu đạn đó, chắc tôi bị VC đạp lên đầu, bắn tan xác rồi, đó cũng là một kinh nghiệm đau thương.

Trở lại phi vụ bay đêm, chuẩn bị phi hành đoàn và những thứ khác. Hai chúng tôi mỗi người một tâm trạng, Hiệp dường như có một đau buồn nào đó, lúc nào cũng lầm lì ít nói. Tôi chọn được Hoàn làm hoa tiêu phụ và Định làm cơ phi, hai phi hành viên trong phi đoàn tôi rất mến là Thiếu úy Dương Văn Hoàn, đã là một hoa tiêu chính, một phi công ưu tú về mọi phương diện, lúc nào cũng bình tĩnh coi mọi chuyện như pha, Hoàn sẽ giúp tôi được an tâm phần nào. Đặc biệt Hoàn đã bị rơi máy bay tại phi trường Phú Bài, chết cháy cả bảy người, mỗi mình Hoàn sống sót... một chuyện thần kỳ. Trung sĩ Định cơ phi rất lạnh lẽo và gan lì, chúng tôi thường rủ nhau bay chung phi hành đoàn, cũng như Lương Ngọc Ánh đang sinh sống ở Houston với Dương Văn Hoàn.



Đêm về, giờ quyết tử đã đến, chúng tôi đã sẵn sàng cất cánh. Trong ánh sáng mờ của phi trường Tây Lộc, xuất hiện một đoàn xe hộ tống một xe bít bùng chạy thẳng đến chiếc trực thăng của Hiệp đang đậu. Bốn người lính Lô Hổ dìu hai tên (VC) bị bịt mắt lên trực thăng, cả hai tên VC đều mặc quân phục VC (chính quy Bắc Việt), mang ba lô, súng tiểu liên AK-47 đầy đủ. Trực thăng của tôi được chất đầy máy móc truyền tin điện tử (có lẽ máy dò điện tử, có thể được thả xuống từ phi cơ hay lính Lô Hổ đem vào đặt trên đường mòn HCM. Khi xuống tới đất, máy sẽ được kích hỏa phát sóng về một đài tiếp nhận (có thể ở căn cứ Không Quân Hoa Kỳ Phanom Nakhon bên Thailand, báo cáo tọa độ vị trí của máy, sau đó khi có đơn vị Bắc Việt di chuyển ngang qua khu vực, máy sẽ báo về trung tâm tiếp nhận, quân số địch di chuyển trên đường hoặc chiến xa T-54, xe vận tải Molotova, và Không Quân Hoa Kỳ sẽ phản ứng cấp tốc).

Nhìn hai tên VC tôi rất ngạc nhiên, cả ngày tôi cố tìm hiểu, đánh tan mọi sự nguy hiểm sắp xảy ra bằng sự quyết tâm, sẵn sàng phục vụ cho đại cuộc, nghĩ rằng có lẽ mình cũng phục vụ trong một điệp vụ tối mật nào đó, để chuẩn bị tái chiếm Cổ thành Quảng Trị, nhưng lại tiếp tay “thả cộp về rừng” hay sao? “điều này càng chứng minh rõ ràng hơn khi trực thăng đáp xuống, hai tên VC không chịu xuống, phải nhờ bốn quân nhân Lô Hổ đạp chúng xuống trong khi tiếng súng bắn ra như mưa”.

Mọi thắc mắc đang còn dồn dập thì chúng tôi phải cất cánh nhanh chóng, tìm mọi cách để tránh né tử thân. Chúng tôi bay trong bóng đêm lướt qua đầu địch bất ngờ làm chúng trở tay không kịp, chỉ bắn đuổi theo, đạn lửa bay đầy trời phía sau. Đúng hướng, đúng giờ ấn định, Thiếu úy Hoàn báo lệnh đáp, Hiệp quẹo gât đáp khẩn cấp, tôi bay vòng trên đầu yểm trợ, tiếng súng địch nổ lẻ tẻ khu vực lân cận. Tôi ra lệnh cho bốn khẩu đại liên cùng

khai hỏa nhưng cẩn thận nhìn rõ trực thăng bạn vì trời tối khó quan sát và không được mở đèn. Hai tên VC đeo cứng trên hai càng trực thăng không chịu nhảy ra, tôi ra lệnh đập họ xuống càng nhanh càng tốt, tuy nhiên chúng tôi không được phép bắn bỏ. Xong hai tên VC, tôi bay vòng yểm trợ cho Hiệp cất cánh. Chúng tôi lấy cao độ rồi quay về hướng nam, cảm thấy con đường về thật dài. Đáp xuống phi trường Tây Lộc, chúng tôi có cảm tưởng như chết đi được sống lại. Phi trường lúc đó đầy người, chẳng bù cho lúc ở trong vùng địch chúng tôi rất cô đơn, lẻ loi. Nếu chẳng may bị bắn rơi, chắc không ai dám đi cứu chúng tôi.

Qua hai sự kiện rõ ràng, chỉ vì hai tên VC mà cả bộ TTM, Tướng vùng địch thân chỉ huy và sẵn sàng hy sinh bao nhiêu sinh mạng nhân viên phi hành như thế sao? Có những điều sai trái mà những người lính thấp hèn như chúng tôi phải gánh chịu. Nhưng trong phi vụ này, mãi đến bây giờ tôi vẫn chưa được giải thích rõ ràng.

Phải chăng có sự lừa đảo hay có một sự đi đêm nào đó của một bàn tay lông lá mà nỗi buồn nhục của đất nước chúng ta phải gánh chịu. Lịch sử đã cho thấy đất nước chúng ta đã bị bán đứng quá rõ ràng, quá tàn nhẫn. Rất nhiều quân nhân trong chúng ta có thừa can đảm và sẵn sàng hy sinh cho Tổ quốc, nhưng cũng có những hy sinh vô nghĩa, đi ngược lại sự chiến đấu sống còn của cả một dân tộc.

Cầu xin những ai có thẩm quyền hãy giải thích tường tận cho riêng tôi không phải “ân hận” hoặc phải “oán hận” trước khi nhắm mắt, chân thành cảm ơn.

Trong hai phi hành đoàn (tham dự phi vụ cảm tử), đã lâu quá tôi không nhớ hết những ai trong số 8 người. Tôi chỉ nhớ Hiệp đã chết, và Định hình như đã chết sau này. Hoành cũng đã đi tù, sang Hoa Kỳ diện H.O., định cư tại Houston. Những ai còn nhớ, biết rõ hơn cho tôi được biết. Rất cảm ơn.



Dallas, 2 tháng Mười Hai, 2010
Kingbee Phan Văn Phúc



*Nguồn: Internet eMail by **Đoàn Hữu Định** chuyển*